

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 818 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 12 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông, lớp 10 trung học phổ thông Chuyên Phan Bội Châu, lớp 10 phổ thông dân tộc nội trú trung học phổ thông và lớp 6 phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở, năm học 2026-2027 trên địa bàn tỉnh Nghệ An

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú; Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;

Căn cứ Công văn số 621/BGD&ĐT-GDPT ngày 05/02/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường quản lý, chỉ đạo công tác tuyển sinh mầm non, tuyển sinh đầu cấp tiểu học, trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2026-2027;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 616/TTr-SGD&ĐT ngày 11/3/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông (THPT), lớp 10 THPT Chuyên Phan Bội Châu, lớp 10 phổ thông dân tộc nội trú trung học phổ thông (PTDTNT THPT) và lớp 6 phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở (PTDTNT THCS), năm học 2026-2027 trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch nêu tại Điều 1 Quyết định này đảm bảo hiệu quả, công khai, minh bạch và đúng Quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo; báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo và UBND tỉnh sau khi kết thúc kỳ tuyển sinh vào lớp 10 THPT, tuyển sinh vào lớp 10 THPT Chuyên Phan Bội Châu, lớp 10 PTDTNT THPT và lớp 6 PTDTNT THCS, năm học 2026-2027 địa bàn tỉnh Nghệ An theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GDĐT (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh,
- PCT VX UBND tỉnh;
- PCVP VX UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, KGVX (TP, P).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Thái Văn Thành

UBND TỈNH NGHỆ AN

KẾ HOẠCH TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN NĂM HỌC 2026-2027

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 818 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2026
của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)*

I. Địa bàn, chỉ tiêu, phương thức và đối tượng tuyển sinh

1. Địa bàn tuyển sinh

Học sinh thường trú, học tập trong địa bàn tỉnh Nghệ An; học sinh chuyển từ địa phương khác đến phải được sự chấp thuận của Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh

a) Chỉ tiêu

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, trình UBND tỉnh phê duyệt chỉ tiêu, công bố cho học sinh, phụ huynh được biết trước thời gian đăng ký dự tuyển.

b) Phương thức tuyển sinh

Thi tuyển đối với các trường có số lượng học sinh đăng ký nguyện vọng 1 (NV1) vào trường vượt quá chỉ tiêu giao tuyển sinh năm học 2026-2027; xét tuyển đối với các trường còn lại. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét và quy định cụ thể tiêu chí xét tuyển.

3. Đối tượng tuyển sinh

Học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) tốt nghiệp trung học cơ sở trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường trung học phổ thông có nhiều cấp học.

II. Tổ chức thi tuyển

1. Bài thi

Tổ chức 3 bài thi gồm các môn: Toán, Ngữ văn và Ngoại ngữ (Tiếng Anh hoặc Tiếng Pháp).

2. Hình thức thi tuyển

- Thi viết đối với môn Toán và Ngữ văn;
- Thi trắc nghiệm khách quan nhiều phương án lựa chọn đối với môn Ngoại ngữ gồm 40 câu; thí sinh làm bài trên Phiếu trả lời trắc nghiệm; kết quả làm bài của thí sinh trên Phiếu Trả lời trắc nghiệm được chấm bằng phần mềm máy tính.

3. Thời gian làm bài thi

- a) Môn Toán, Ngữ văn: 120 phút/môn thi;
- b) Môn Ngoại ngữ: 60 phút.

4. Thời gian tổ chức thi tuyển

Ngày 25, 26 tháng 5 năm 2026.

5. Điểm bài thi, hệ số điểm bài thi

a) Điểm bài thi môn Toán và Ngữ văn là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong đề thi, điểm bài thi được cho theo thang điểm 10, làm tròn đến 0,25; điểm của bài thi môn Ngoại ngữ là tổng điểm tất cả các câu trong đề thi, mỗi câu 0,25 điểm.

- b) Hệ số điểm bài thi: 3 bài thi cùng **hệ số 1**.

6. Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích

Thực hiện theo Quy định tại Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông.

7. Điểm xét tuyển

Điểm xét tuyển là tổng điểm ba bài thi và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích. Thí sinh trúng tuyển không có bài thi nào bị điểm 0.

8. Đề thi

a) Nội dung thi nằm trong chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, chủ yếu ở lớp 9. Đề thi phải đảm bảo chính xác, rõ ràng, không sai sót, phân hoá được trình độ học sinh, phù hợp với thời gian quy định cho từng môn thi.

b) Mỗi môn có đề thi chính thức và đề thi dự bị với mức độ tương đương về yêu cầu nội dung, thời gian làm bài. Mỗi đề thi phải có hướng dẫn chấm và biểu điểm kèm theo.

c) Đề thi và hướng dẫn chấm thi khi chưa được công bố là bí mật Nhà nước độ “Tối mật” theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

9. Hội đồng ra đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi

Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì tổ chức thực hiện theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông.

10. Thời gian xét tuyển và công bố kết quả tuyển sinh

Công bố kết quả thi sau khi hoàn thành nội dung chấm thi. Công bố điểm chuẩn được thực hiện đồng thời với việc công bố điểm thi.

III. Đối tượng tuyển thẳng, đối tượng cộng điểm ưu tiên, khuyến khích

Đối tượng tuyển thẳng, đối tượng cộng điểm ưu tiên, khuyến khích thực hiện theo Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

IV. Tổ chức công tác tuyển sinh trung học phổ thông

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo quy định cụ thể về việc xét tuyển, mức điểm cộng cho từng đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích và ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể về công tác tổ chức tuyển sinh phù hợp Kế hoạch này và Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT tỉnh Nghệ An, năm học 2026-2027. Yêu cầu Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đúng quy định./.

UBND TỈNH NGHỆ AN

KẾ HOẠCH TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT CHUYÊN PHAN BỘI CHÂU, TỈNH NGHỆ AN NĂM HỌC 2026-2027

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 818 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2026
của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)*

I. Chỉ tiêu tuyển sinh, đối tượng và điều kiện tham gia dự tuyển

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

- Thực hiện theo quy chế tổ chức và hoạt động trường chuyên của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- 13 lớp chuyên các môn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nga, tiếng Nhật, tiếng Trung Quốc, tiếng Hàn.

- 02 lớp chuyên Toán (*Chuyên Toán 1, Chuyên Toán 2*).

2. Đối tượng và điều kiện tham gia dự thi

- Học sinh trong tỉnh (*học trong các trường THCS thuộc địa bàn tỉnh Nghệ An*) nếu hội đủ các điều kiện dưới đây đều được đăng ký dự tuyển vào Trường THPT Chuyên Phan Bội Châu:

+ Kết quả rèn luyện các năm đều xếp loại Tốt và kết quả học tập các năm cấp THCS xếp loại Khá trở lên;

+ Đã tốt nghiệp THCS.

- UBND tỉnh giao cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét và quyết định đối với học sinh ngoài tỉnh tham gia dự tuyển, quy định cụ thể về điều kiện được dự thi tuyển.

II. Kế hoạch tuyển sinh năm học 2026-2027

1. Thời gian tổ chức thi tuyển

Ngày 28 tháng 5 năm 2026.

2. Phương thức tuyển sinh

2.1. Tổ chức thi tuyển

- Môn thi: Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ (*tiếng Anh, tiếng Pháp*) và 01 môn chuyên.

- Môn Toán, Ngữ văn và Ngoại ngữ lấy kết quả từ Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027 (*thí sinh có nguyện vọng dự tuyển vào Trường THPT Chuyên Phan Bội Châu phải tham dự Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học*

2026-2027. Nếu thí sinh đăng ký dự tuyển vào trường THPT, nhưng trường THPT đó không tổ chức thi thì thí sinh phải đăng kí và dự thi tại trường THPT có tổ chức thi).

- Mỗi thí sinh phải dự thi 01 bài thi trong số các bài thi môn chuyên sau: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nga, tiếng Nhật, tiếng Trung Quốc, tiếng Hàn..

2.2. Quy định về đăng ký dự tuyển nguyện vọng 1

- Thí sinh đăng ký dự tuyển nguyện vọng 1 vào các lớp chuyên: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, tiếng Anh thì dự thi bài thi môn chuyên tương ứng.

- Thí sinh đăng ký dự tuyển nguyện vọng 1 vào lớp chuyên tiếng Pháp thì dự thi môn chuyên là tiếng Pháp hoặc tiếng Anh.

- Thí sinh đăng ký dự tuyển nguyện vọng 1 vào lớp chuyên tiếng Nga thì dự thi môn chuyên là tiếng Nga hoặc tiếng Anh.

- Thí sinh đăng ký dự tuyển nguyện vọng 1 vào lớp chuyên tiếng Nhật thì dự thi môn chuyên là tiếng Nhật hoặc tiếng Anh.

- Thí sinh đăng ký dự tuyển nguyện vọng 1 vào lớp chuyên tiếng Trung Quốc thì dự thi môn chuyên là tiếng Trung Quốc hoặc tiếng Anh.

- Thí sinh đăng ký dự tuyển nguyện vọng 1 vào lớp chuyên tiếng Hàn Quốc thì dự thi môn chuyên là tiếng Hàn Quốc hoặc tiếng Anh.

2.4. Quy định về đăng ký dự tuyển nguyện vọng 2

- Thí sinh đăng ký dự thi bài thi môn chuyên là Ngữ văn có thể đăng ký tuyển sinh nguyện vọng 2 vào lớp chuyên Lịch sử hoặc Địa lý.

- Thí sinh đăng ký dự thi bài thi môn chuyên là Hóa học có thể đăng ký tuyển sinh nguyện vọng 2 vào lớp chuyên Sinh học.

- Thí sinh đăng ký dự thi môn chuyên là tiếng Anh vào lớp chuyên tiếng Anh, có thể đăng ký tuyển sinh nguyện vọng 2 (lựa chọn một trong các lớp): lớp chuyên tiếng Nga hoặc lớp chuyên tiếng Nhật hoặc lớp chuyên tiếng Hàn hoặc lớp chuyên tiếng Pháp hoặc lớp chuyên tiếng Trung Quốc.

Lưu ý:

1. Đối với chỉ tiêu lớp chuyên tiếng Pháp: Lấy 25 thí sinh dự bài thi môn chuyên Tiếng Pháp và 10 thí sinh dự thi bài thi môn chuyên bằng Tiếng Anh.

2. Điều kiện xét tuyển và tỷ lệ đối với các lớp chuyên tiếng Pháp, tiếng Nga, tiếng Nhật, tiếng Trung Quốc và tiếng Hàn như sau:

- Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đạt 5 điểm trở lên (theo thang điểm 10) đối với tất cả các môn dự thi (môn chuyên, môn Toán, môn Văn, môn tiếng Anh hoặc môn tiếng Pháp).

- Tỷ lệ trúng tuyển của thí sinh dự thi môn chuyên tiếng Nga, tiếng Nhật, tiếng Hàn và tiếng Trung Quốc theo nguyện vọng 1 bằng tỷ lệ trúng tuyển đối với thí sinh dự bài thi môn chuyên là tiếng Anh theo nguyện vọng 1.

2.5. Đề thi

Đối với các môn chuyên: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí theo hình thức tự luận; môn Ngoại ngữ chuyên gồm cả tự luận, trắc nghiệm và nghe hiểu; môn Tin học theo hình thức lập trình trên máy tính.

2.6. Thang điểm thi và hệ số điểm bài thi

- Điểm bài thi tính theo thang điểm 10, nếu chấm bài thi theo thang điểm khác thì kết quả điểm các bài thi phải quy đổi ra thang điểm 10.

- Hệ số điểm bài thi: điểm các bài thi không chuyên tính **hệ số 1**, điểm các bài thi môn chuyên tính **hệ số 3**.

2.7. Thời gian làm bài thi

Các bài thi môn chuyên là 150 phút.

Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo: Ra quyết định thành lập các hội đồng ra đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo (*việc tổ chức ra đề thi, coi thi, chấm thi được thực hiện theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông*).

3. Phê duyệt và báo cáo kết quả tuyển sinh

Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ kết quả thi, duyệt danh sách học sinh trúng tuyển và báo cáo kết quả tuyển sinh về Bộ Giáo dục và Đào tạo và UBND tỉnh.

III. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

Ban hành các văn bản quy định việc đăng ký dự tuyển, xét tuyển; hồ sơ dự tuyển, hồ sơ xét tuyển; ra quyết định thành lập các hội đồng ra đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi, xét kết quả trúng tuyển; hướng dẫn cụ thể về công tác tổ chức tuyển sinh hàng năm phù hợp với Kế hoạch này và Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT Chuyên Phan Bội Châu tỉnh Nghệ An, năm học 2026-2027. Yêu cầu Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đúng quy định./.

UBND TỈNH NGHỆ AN

KẾ HOẠCH TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 PT DTNT THPT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN NĂM HỌC 2026-2027

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 818 /QĐ.UBND ngày 12/3/2026
của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)*

I. Đối tượng, điều kiện, địa bàn, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, thời gian xét tuyển công bố kết quả và tỷ lệ tuyển sinh

1. Đối tượng tuyển sinh

1.1. Học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại:

- a) Xã khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quy định của cấp có thẩm quyền (sau đây gọi chung là xã, thôn đặc biệt khó khăn);
- b) Xã, phường khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền.

1.2. Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

1.3. Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến tháng 6 năm 2026 tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn.

2. Điều kiện tuyển sinh

- Thuộc đối tượng tuyển sinh tại mục 1.
- Đảm bảo các quy định tại Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

3. Địa bàn tuyển sinh (cho hai trường PTDTNT THPT)

Các địa phương trên địa bàn tỉnh Nghệ An thuộc diện được nêu tại Mục 1.

4. Chỉ tiêu tuyển sinh

- Trường PTTH DTNT Nghệ An tuyển 7 lớp 10: 245 học sinh (mỗi lớp 35 học sinh).

- Trường PT DTNT THPT Số 2 Nghệ An tuyển 6 lớp 10: 210 học sinh (*mỗi lớp 35 học sinh*).

- Ngoài chỉ tiêu trên hai trường được phép tuyển sinh các đối tượng diện tuyển thẳng (nếu có).

5. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển

Học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh, có nguyện vọng vào học trường DTNT THPT nào thì đăng ký vào trường đó và phải tham dự Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027 (*tại Trường DTNT THPT mình đăng ký*).

6. Xét tuyển và công bố kết quả tuyển sinh

Xét tuyển và thông báo kết quả điểm thi, kết quả tuyển sinh được hoàn thành khi đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao hoặc đến ngày khai giảng năm học đó (*tùy theo điều kiện nào đến trước*).

7. Tỷ lệ tuyển sinh cho các đối tượng

- Tuyển sinh 65% tổng chỉ tiêu đối với từng trường (*PTTH DTNT Nghệ An và PT DTNT THPT Số 2 Nghệ An*) cho đối tượng thuộc điểm a, khoản 1.1, mục 1, phần I trên địa bàn các xã, thuộc vùng tuyển sinh.

- Tuyển sinh 25% tổng chỉ tiêu đối với từng trường (*PTTH DTNT Nghệ An và PT DTNT THPT Số 2 Nghệ An*) cho đối tượng thuộc điểm b, khoản 1.1, mục 1, phần I trên địa bàn các xã phường thuộc vùng tuyển sinh.

- Tuyển sinh không quá 10% tổng chỉ tiêu đối với từng trường (*PTTH DTNT Nghệ An và PT DTNT THPT Số 2 Nghệ An*) cho đối tượng thuộc khoản 1.3, mục 1, phần I trên địa bàn các xã, thôn thuộc vùng tuyển sinh.

II. Đối tượng tuyển thẳng, đối tượng cộng điểm ưu tiên, khuyến khích

1. Đối tượng tuyển thẳng

a) Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người;

b) Học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh tại Mục 1, Phần I nói trên đạt giải cấp quốc gia, quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

2. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên, khuyến khích

Thực hiện theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông.

III. Tổ chức công tác tuyển sinh

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo phân bổ chỉ tiêu cho các xã theo tỉ lệ học sinh DTTS lớp 9, năm học 2025-2026 thuộc đối tượng tuyển sinh tại khoản 1.1, mục 1, phần I và khoản 1.3, mục 1, phần I, quy định cụ thể về mức điểm cộng cho từng loại được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích và ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể về công tác tổ chức tuyển sinh phù hợp với Kế hoạch này và Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 PTDTNT THPT tỉnh Nghệ An, năm học 2026-2027. Yêu cầu Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đúng quy định./.

UBND TỈNH NGHỆ AN**KẾ HOẠCH TUYỂN SINH VÀO LỚP 6 PT DTNT THCS
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN NĂM HỌC 2026-2027**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 818 /QĐ-UBND ngày 12 /3/2026
của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)*

I. Đối tượng, điều kiện, địa bàn, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh và tỷ lệ tuyển sinh**1. Đối tượng tuyển sinh**

1.1. Học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại:

a) Xã khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quy định của cấp có thẩm quyền (*sau đây gọi chung là xã, thôn đặc biệt khó khăn*);

b) Xã, phường khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền.

1.2. Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

1.3. Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến đến tháng 6 năm 2026 tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn.

2. Điều kiện tuyển sinh và hồ sơ dự tuyển

- Thuộc đối tượng tuyển sinh tại mục 1.
- Đảm bảo các quy định tại Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

3. Địa bàn tuyển sinh

Các địa phương trên địa bàn tỉnh Nghệ An thuộc diện được nêu tại Mục 1.

4. Chỉ tiêu tuyển sinh

Trường PTDTNT THCS Tương Dương, Con Cuông, Quế Phong, Quỳnh Hợp, Kỳ Sơn và Quỳnh Châu được tuyển 03 lớp 6 với 105 học sinh (*mỗi lớp 35 học sinh*).

5. Phương thức tuyển sinh

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn cụ thể, bảo đảm thực hiện việc xét tuyển công bằng, khách quan, minh bạch, phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

6. Tỷ lệ tuyển sinh cho các đối tượng

- Tuyển sinh 65% tổng chỉ tiêu đối với từng trường cho đối tượng thuộc điểm a, khoản 1.1, mục 1, phần I trên địa bàn các xã, thuộc vùng tuyển sinh.
- Tuyển sinh 25% tổng chỉ tiêu đối với từng trường cho đối tượng thuộc điểm b, khoản 1.1, mục 1, phần I trên địa bàn các xã phường thuộc vùng tuyển sinh.
- Tuyển sinh không quá 10% tổng chỉ tiêu đối với từng trường cho đối tượng thuộc khoản 1.3, mục 1, phần I trên địa bàn các xã, thôn thuộc vùng tuyển sinh.

II. Đối tượng tuyển thẳng

- a) Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người;
- b) Học sinh tiểu học thuộc đối tượng quy định tại Mục 1, Phần I nêu trên đạt giải cấp tỉnh trở lên về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

III. Tổ chức công tác tuyển sinh

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo khảo sát nhu cầu, nguyện vọng của học sinh từ đó phân bổ chỉ tiêu đến từng trường, từng xã theo tỉ lệ học sinh DTTS lớp 5, năm học 2025-2026 thuộc đối tượng tuyển sinh tại khoản 1.1, mục 1, phần I và khoản 1.3, mục 1, phần I, quy định cụ thể về mức điểm cộng cho từng loại được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích và ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể về công tác tổ chức tuyển sinh phù hợp với Kế hoạch này và Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6 PTDTNT THCS trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm học 2026-2027. Yêu cầu Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đúng quy định./.

